

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2176 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực thanh tra y tế đến năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: Ngày: 5/12

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực thanh tra y tế đến năm 2020 với những nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU

Hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về thanh tra y tế, tăng cường về số lượng, chất lượng cán bộ thanh tra y tế, cơ sở vật chất và tài chính nhằm đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ, bảo đảm mọi lĩnh vực thuộc quản lý nhà nước về y tế đều được thanh tra, kiểm tra và giám sát theo đúng quy định của pháp luật, với các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Giai đoạn đến hết năm 2017

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra y tế.

b) Tăng cường số lượng thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành về y tế bảo đảm theo vị trí việc làm đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành về y tế:

- Về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ thanh tra:

+ 100% công chức thanh tra được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên hoặc thanh tra viên;

+ 40% thanh tra viên được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính hoặc thanh tra viên chính;

+ 10% thanh tra viên chính được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp hoặc thanh tra viên cao cấp.

- Về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành:

100% công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành.

- Về cơ cấu ngạch công chức thanh tra y tế:

+ 90% công chức thanh tra được bổ nhiệm thanh tra viên;

+ Có chế độ ưu tiên bổ nhiệm thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp đặc thù đối với ngành y tế.

- Về trình độ học vấn của thanh tra viên và công chức thanh tra y tế:

100% có trình độ đại học trở lên phù hợp về chuyên môn, nghiệp vụ bảo đảm thực hiện nhiệm vụ thanh tra y tế.

d) Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ và đạo đức công vụ cho thanh tra viên và công chức thanh tra chuyên ngành về y tế.

đ) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công cụ hỗ trợ; phương tiện đi lại, kinh phí cho các hoạt động thanh tra y tế để đáp ứng yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

e) Xây dựng mạng lưới thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra y tế bảo đảm hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát liên tục từ Trung ương đến địa phương.

2. Giai đoạn từ năm 2018 đến hết năm 2020

a) Nghiên cứu, sắp xếp, hoàn thiện hệ thống thanh tra y tế bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, thông qua tăng cường chức năng và cơ cấu tổ chức về giám sát, thanh tra hoạt động y tế.

b) Tăng cường số lượng thanh tra viên, công chức thanh tra y tế bảo đảm theo vị trí việc làm đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh tra y tế.

- Về đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước và nghiệp vụ thanh tra:

+ 100% công chức thanh tra được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và thanh tra viên;

+ 60% thanh tra viên được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính và thanh tra viên chính;

+ 15% thanh tra viên chính được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp và thanh tra viên cao cấp.

- Về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành:

+ 100% công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành.

- Về cơ cấu ngạch công chức thanh tra y tế:

+ 95% công chức thanh tra được bổ nhiệm thanh tra viên;

+ Có chế độ ưu tiên bổ nhiệm thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp đặc thù đối với ngành y tế.

- Về trình độ học vấn của thanh tra viên và công chức thanh tra y tế:

+ 100% có trình độ đại học trở lên phù hợp về chuyên môn, nghiệp vụ bảo đảm thực hiện nhiệm vụ thanh tra y tế.

d) Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức thanh tra y tế.

đ) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công cụ hỗ trợ; phương tiện đi lại, kinh phí cho các hoạt động thanh tra y tế để đáp ứng yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

e) Hoàn thiện mạng lưới thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra y tế bảo đảm hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát liên tục từ Trung ương đến địa phương và các cơ sở do Bộ Y tế quản lý.

II. NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Hoàn thiện hành lang pháp lý về chế độ chính sách đối với thanh tra y tế:

a) Rà soát, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra y tế và chế độ, chính sách ưu đãi đối với cán bộ, công chức thanh tra y tế;

b) Xây dựng, hoàn thiện quy trình, nội dung thanh tra hành chính, thanh tra từng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế để áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước;

c) Biên soạn tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp và đạo đức công vụ thanh tra y tế.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng số lượng thanh tra viên y tế đáp ứng yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ được giao:

a) Về tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, vị trí của Thanh tra Bộ Y tế;

- Nghiên cứu, sắp xếp, hoàn thiện hệ thống thanh tra y tế bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, thông qua tăng cường chức năng và cơ cấu tổ chức về giám sát, thanh tra hoạt động y tế trên cơ sở Thanh tra Bộ Y tế và các tổ chức thanh tra y tế khác;

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức của bộ phận tham mưu công tác thanh tra chuyên ngành tại các Tổng cục, Cục thuộc Bộ Y tế, các Chi cục thuộc Sở Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

- Kiện toàn cơ cấu, tổ chức của thanh tra các Sở Y tế và xây dựng hệ thống cộng tác viên thanh tra y tế tại các Phòng của Sở Y tế, các Trung tâm Y tế và các Phòng Y tế;

- Xây dựng hệ thống cộng tác viên thanh tra y tế để tham gia thanh tra chuyên ngành tại các Vụ, Cục không được giao chức năng thanh tra chuyên ngành và các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế.

b) Về biên chế

- Xây dựng khung năng lực, tiêu chuẩn chức danh, nghiệp vụ các ngạch thanh tra viên y tế và xây dựng vị trí việc làm hệ thống thanh tra y tế;

- Xây dựng kế hoạch biên chế hằng năm trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu ngạch thanh tra.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho thanh tra y tế

a) Rà soát về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của thanh tra viên, công chức thanh tra làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kế hoạch thanh tra hằng năm và đạo đức công vụ;

b) Xây dựng đội ngũ giảng viên để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thanh tra viên, công chức thanh tra, cán bộ quản lý trong ngành Y tế và đội ngũ cộng tác viên thanh tra y tế;

c) Xây dựng chương trình, nội dung, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về thanh tra thuộc lĩnh vực y tế cho đội ngũ thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành, cán bộ quản lý trong ngành Y tế, cộng tác viên thanh tra y tế;

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn trong nước và ngoài nước về chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh tra viên, công chức thanh tra y tế;

đ) Cử các thanh tra viên, công chức thanh tra y tế đi học ngoại ngữ tại các cơ sở trong nước và nước ngoài.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý và hoạt động thanh tra y tế

a) Thực hiện công khai hoạt động thanh tra theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ hồ sơ phục vụ công tác thanh tra y tế bảo đảm công khai, minh bạch; cập nhật các văn bản qui phạm pháp luật, tài liệu liên quan; trao đổi thông tin về hoạt động và kết quả hoạt động của các cơ quan thanh tra y tế;

c) Quản lý việc xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và các hoạt động thanh tra trong ngành Y tế bằng hệ thống công nghệ thông tin.

5. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, tài chính cho hoạt động thanh tra y tế

a) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật:

Được trang bị đầy đủ thiết bị văn phòng, phương tiện đi lại, trang thiết bị chuyên dụng, công cụ hỗ trợ bảo đảm cho hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

b) Tăng cường kinh phí cho hoạt động thanh tra y tế:

Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của hệ thống thanh tra y tế kể cả chi mua tin, lấy mẫu, xét nghiệm và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, thủ trưởng các cơ quan thuộc ngành Y tế, cán bộ công chức, viên chức người lao động thuộc ngành Y tế về các lĩnh vực y tế liên quan đến thanh tra.

2. Tăng cường số lượng thanh tra viên, công chức thanh tra y tế, để phù hợp với chính sách hạn chế tăng biên chế, trước mắt điều tiết trong phạm vi của ngành Y tế để điều động bổ nhiệm thanh tra viên đối với cán bộ có đủ trình độ, kinh nghiệm chuyên môn phù hợp cho thanh tra y tế.

3. Tăng cường phối hợp với Thanh tra Chính phủ, các Bộ, ngành và các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành về y tế và cộng tác viên thanh tra y tế.

4. Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức quốc tế, tiếp thu kinh nghiệm, nguồn lực, kỹ thuật để triển khai, thực hiện Đề án.

5. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án, kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, bổ sung những vấn đề phát sinh, trình cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu của Đề án.

6. Xây dựng chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về kết quả triển khai, thực hiện Đề án.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA Y TẾ

1. Kinh phí thực hiện Đề án và hoạt động thanh tra y tế bao gồm:

- Ngân sách nhà nước;
- Hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài;
- Kinh phí được cấp có thẩm quyền quyết định trong hoạt động thanh tra y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;
- Các nguồn kinh phí của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Việc bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Đề án

1. Bộ Y tế có trách nhiệm:

- a) Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án;
- b) Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Đề án;
- c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai Đề án;
- d) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp; sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền tình hình thực hiện Đề án.

2. Bộ Tài chính:

Có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

3. Các Bộ, ngành, cơ quan liên quan:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án tại địa phương;
- b) Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung của Đề án trên địa bàn;
- c) Bố trí đủ số lượng thanh tra viên, công chức thanh tra và các phương tiện, điều kiện cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra lĩnh vực y tế trên địa bàn;
- d) Thực hiện sơ kết việc triển khai thực hiện Đề án, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

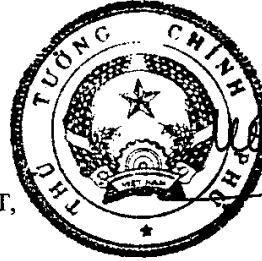
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: V.I, KTTH, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).ĐXC/13

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam